TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 146/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Sơn La, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2022/TLST–HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Tổ X, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ X, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Hà Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Anh Hà Văn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Hà Thị Thu U, sinh ngày 06/7/2018 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

b) Về cấp dưỡng: Chị Lò Thị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Hà Thị Thu U, sinh ngày 06/7/2018. Mức cấp dưỡng 1.500.000đ (một triệu năm

trăm nghìn đồng)/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2022 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

c) Về tài sản chung: Không có.

d) Về nợ chung: Không có.

đ) Về tài sản riêng: Không có.

e) Về án phí: Chị Lò Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000356, quyển số 008, ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tp. Sơn La;
- Chi cục THADS Tp. Sơn La;
- UBND xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Lương Anh